

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

HOÀNG THỊ HỒNG NHUNG

**DẠY HỌC HÁT CHO HỌC SINH LỚP 6
Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TÂN GIANG,
THÀNH PHỐ CAO BẰNG, TỈNH CAO BẰNG**

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ
LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC ÂM NHẠC
KHÓA 10 (2017 - 2019)**

Hà Nội, 2020

**CÔNG TRÌNH ĐÃ ĐƯỢC HOÀN THÀNH
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS Nguyễn Thị Tố Mai

Phản biện 1: PGS.TS. Nguyễn Đăng Nghị

Phản biện 2: TS. Mai Quốc Khánh

Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ
tại trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương

Vào ngày tháng 5 năm 2019

Có thể tìm hiểu luận văn tại:

Thư viện Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Âm nhạc là một môn học có một vị trí nhất định và ngày càng được chú ý hơn trong nhà trường phổ thông nói chung và trường THCS nói riêng. Thông qua môn học Âm nhạc để thực hiện nhiệm vụ giáo dục thẩm mỹ, xây dựng nền tảng thị hiếu trong sáng lành mạnh cho HS, đồng thời góp phần hình thành và phát triển năng lực cảm thụ âm nhạc, cung cấp cho HS những hiểu biết về nghệ thuật âm nhạc, góp phần giáo dục toàn diện và hài hòa nhân cách cho các em.

Trong chương trình giáo dục âm nhạc ở bậc THCS, học Hát là nội dung trọng tâm với thời lượng nhiều nhất. Việc dạy học Hát không chỉ đơn thuần giúp HS biết hát một số bài hát nhất định, nâng cao nhận thức thẩm mỹ... mà còn rèn cho các em một số kỹ năng ca hát cơ bản như: tư thế, hơi thở, khẩu hình... để các em biết vận dụng các kỹ năng đó vào thể hiện bài hát sao cho hay hơn, diễn cảm hơn.

Trường THCS Tân Giang nằm tại vùng ven của thành phố Cao Bằng, HS ở đây đa số là người dân tộc thiểu số, các em sinh sống ở vùng nông thôn miền núi; nhiều HS thuộc diện gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Do đó, điều kiện học tập nói chung cũng như học âm nhạc nói riêng của các em không thuận lợi bằng những vùng có kinh tế phát triển. Bên cạnh đó, ảnh hưởng của ngôn ngữ địa phương, trong cách phát âm tiếng Việt của một số em còn chưa chuẩn, vì thế có những ảnh hưởng nhất định đến việc dạy học âm nhạc nói chung và dạy học hát nói riêng.

Là người dạy bộ môn Âm nhạc ở Trường CDSP Cao Bằng, một số lần đưa SV đi thực tập và được mời tham gia dạy theo giờ cho Trường THCS Tân Giang, qua quan sát và tìm hiểu thực tế dạy học môn Âm nhạc, đặc biệt là với nội dung dạy học Hát ở Trường THCS Tân Giang, tôi nhận thấy, hầu hết GV rất quan tâm, chú trọng đến việc dạy hát và dạy đúng theo một trình tự đã quy định. Trong các giờ dạy, GV luôn tổ chức các hoạt động kết hợp rất sinh động như chơi trò chơi, gõ đệm cho bài hát hay tổ chức các hình thức ôn luyện rất phong phú...

Riêng với HS lớp 6, việc dạy học hát cho HS lớp 6 nói chung và HS lớp 6 của Trường THCS Tân Giang nói riêng có một ý nghĩa khá quan trọng. Bởi vì, ở bậc THCS, lớp 6 là lớp khởi đầu về nội dung học cũng như thời gian học tập hoàn toàn khác với Tiểu học, đòi hỏi cần có những nghiên cứu cả về phương pháp dạy học, chuyên môn

âm nhạc cũng như những kỹ năng tổ chức dạy học làm nền tảng cho các lớp sau của cấp THCS.

HS lớp 6 của Trường THCS Tân Giang cũng như tất cả các HS lớp 6 trên toàn quốc là các tân thành viên của cấp THCS nhưng là những thành viên mới từ Tiểu học lên. Lứa tuổi này có những đặc điểm mới bước qua tuổi thiếu nhi để sang giai đoạn mới của tuổi dậy thì, vừa có sự hồn nhiên của Tiểu học đồng thời có tâm lý của thiếu niên muốn làm người lớn. Đây là lứa tuổi có những sự phức tạp nhất định về tâm sinh lý nên việc dạy học các bộ môn nói chung và Âm nhạc nói riêng đòi hỏi GV phải có những phương pháp phù hợp.

Từ những thực tế trên, chúng tôi nhận thấy, cần nghiên cứu một số biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả dạy học hát cho HS lớp 6 trường THCS Tân Giang, đồng thời góp phần nâng cao chất lượng dạy học ở các trường THCS trên địa bàn thành phố Cao Bằng.

Xuất phát từ những lý do trên, chúng tôi lựa chọn: “***Dạy học hát cho học sinh lớp 6 ở trường Trung học cơ sở Tân Giang thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng***” làm đề tài tốt nghiệp cho luận văn thạc sĩ chuyên ngành Lý luận và Phương pháp dạy học Âm nhạc.

2. Lịch sử nghiên cứu

Đến nay đã có khá nhiều công trình, luận văn nghiên cứu về vấn đề dạy học hát cho các trường sư phạm và trường chuyên nghiệp mà tôi được tiếp cận trong quá trình học tập tại trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật TW. Có nhiều tác giả có các giáo trình, phương pháp dạy học thanh nhạc, nổi bật trong số đó là tác giả: Trung Kiên, Hồ Mộ La, Trần Thị Ngọc Lan...

Cuốn *Phương pháp sư phạm thanh nhạc* của tác giả Nguyễn Trung Kiên, gồm 14 chương. Trong công trình này, tác giả đã tập trung nghiên cứu về lĩnh vực đào tạo chuyên ngành thanh nhạc, phương pháp dạy các kỹ thuật thanh nhạc như: tư thế hát, cách lấy hơi, luyện hơi, mẫu luyện thanh cơ bản... Đây là công trình có giá trị thực tiễn cao để đề tài chúng tôi có thể tham khảo trong các vấn đề về kỹ thuật hát.

Lịch sử nghệ thuật thanh nhạc phương Tây của Hồ Mộ La. Công trình viết về phương pháp giảng dạy thanh nhạc chuyên nghiệp song cũng rất hữu ích cho đề tài của chúng tôi tham khảo.

Dạy hát cho các hệ sư phạm âm nhạc có một số công trình như: *Hát 1* (2003), *Hát 2* (2007) của Ngô Thị Nam; *Âm nhạc và phương pháp giáo dục âm nhạc, Tập 1* (1994) của Ngô Thị Nam; *Phương pháp*

dạy học âm nhạc (2010) của Lê Anh Tuấn; *Phương pháp dạy học Âm nhạc* (2005) của Hoàng Long, Hoàng Lân.

Trong hai cuốn sách *Hát 1* và *Hát 2* của Ngô Thị Nam đã nghiên cứu những lý luận chung về nghệ thuật ca hát, các vấn đề về kỹ thuật hát; ứng dụng những kỹ thuật hát vào phương pháp luyện tập, thực hành thể hiện bài hát. Đây cũng là tài liệu rất cần thiết cho đề tài của chúng tôi khi nghiên cứu về kỹ năng hát cho học sinh THCS.

Phương pháp dạy học âm nhạc của Lê Anh Tuấn. Trong sách này, tác giả đã nghiên cứu về những vấn đề lí luận và thực hành trong quá trình dạy học môn Âm nhạc ở TH và THCS.

Nguyễn Thị Tố Mai (chủ biên, 2018), *Dạy Âm nhạc theo định hướng phát triển năng lực*, các lớp 6,7,8,9. Đây là các sách viết cho GV để hướng dẫn cách dạy HS học môn Âm nhạc bậc THCS cho các lớp 6, 7, 8 và 9. Trong các sách này, phần tổ chức hoạt động và PPDH được hướng dẫn và gợi ý kỹ lưỡng theo hướng phát triển năng lực cho HS.

Nguyễn Thị Tố Mai (chủ biên, 2018), *Học Âm nhạc theo định hướng phát triển năng lực*, các lớp 6,7,8,9. Đây là các sách viết cho học sinh học môn Âm nhạc bậc THCS ở các lớp 6, 7, 8 và 9. Nội dung kiến thức trong các sách này được thể hiện theo các phân môn gồm Học hát, Tập đọc nhạc, Nhạc lý, Thường thức âm nhạc, đồng thời còn có hướng dẫn tổ chức các hoạt động và gợi ý PPDH cho HS theo định hướng phát triển năng lực là định hướng chương trình mới của Bộ Giáo dục Đào tạo.

Trên đây là những đề tài tiêu biểu được chúng tôi sử dụng để đối chiếu, so sánh và tham khảo trong luận văn.

Bên cạnh những công trình nghiên cứu trên, còn có nhiều luận văn chuyên ngành LL&PPDHAN đề cập dạy Thanh nhạc hoặc dạy hát bậc học phổ thông (tiểu học, trung học cơ sở), điển hình là:

Luận văn thạc sĩ *Dạy phân môn học hát cho học sinh trường Trung học cơ sở Tân Hội* (2014) của Trần Thị Hồng Xuyên. Luận văn đã đưa ra thực trạng dạy môn học hát tại trường THCS Tân Hội, từ đó đưa ra các giải pháp nâng cao hiệu quả học tập môn âm nhạc ở bậc THCS.

Luận văn thạc sĩ của Nguyễn Thị Thùy Dương: *Dạy học hát cho học sinh lớp 1 ở trường tiểu học Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội* (2016). Luận văn đã đưa ra thực trạng dạy học môn

học hát ở lớp 1, từ đó đề xuất các biện pháp đổi mới dạy học hát nhằm nâng cao chất lượng dạy học âm nhạc cho cấp Tiểu học.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở nghiên cứu những vấn đề lý luận về dạy học âm nhạc cho học sinh THCS và thực trạng dạy học hát cho HS, từ đó đề xuất một số biện pháp dạy học hát cho học sinh lớp 6 ở trường THCS Tân Giang thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng góp phần nâng cao chất lượng dạy học hát.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Đề tài nghiên cứu các nhiệm vụ chính sau:

- Nghiên cứu các khái niệm liên quan, vai trò của ca hát đối với học sinh THCS làm cơ sở lý luận cho đề tài.

- Tìm hiểu thực trạng dạy học hát cho học sinh lớp 6 ở trường THCS Tân Giang thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, từ đó để đánh giá những ưu điểm và những bất cập làm cơ sở thực tiễn cho đề tài.

- Đề xuất một số biện pháp dạy học hát cho học sinh lớp 6 ở trường THCS Tân Giang thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Biện pháp dạy học hát cho học sinh lớp 6 ở trường THCS Tân Giang thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- Đề tài tập trung nghiên cứu về biện pháp dạy học hát qua các bài hát trong chương trình hiện hành của môn Âm nhạc lớp 6 và một số bài dân ca của Cao Bằng trong tiết học bài hát địa phương (bài *Mái trường* và bài *Quê Nợng*) cho HS lớp 6 trường THCS Tân Giang thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- Thời gian: Trong năm học 2018 – 2019.

5. Phương pháp nghiên cứu

Để thực hiện mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu, trong luận văn này chúng tôi đã sử dụng một số phương pháp sau:

- Phương pháp phân tích, tổng hợp, so sánh để nghiên cứu tư liệu, xử lý các số liệu, các vấn đề liên quan đến đề tài.

- Phương pháp điều tra, quan sát để tìm hiểu thực trạng dạy học hát cho học sinh lớp 6 trường Trung học cơ sở Tân Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- Thực nghiệm sư phạm để kiểm tra tính khả thi của các biện pháp mà đề tài đã đưa ra.

6. Những đóng góp của luận văn

- Những biện pháp dạy học hát được đề ra trong luận văn nêu được công nhận sẽ góp phần nâng cao chất lượng dạy học hát cho học sinh lớp 6 trường THCS Tân Giang, thành phố Cao Bằng, Tỉnh Cao Bằng.

- Đề tài có thể dùng làm tài liệu tham khảo cho đội ngũ giáo viên dạy môn Âm nhạc trong các trường THCS của tỉnh Cao Bằng, đồng thời có thể dùng cho giảng viên dạy môn Âm nhạc của trường CĐSP Cao Bằng nghiên cứu, vận dụng trong quá trình giảng dạy.

7. Bố cục của luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, luận văn gồm có 02 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận và thực trạng dạy học hát cho học sinh lớp 6 ở trường THCS Tân Giang thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Chương 2: Biện pháp dạy học hát cho học sinh lớp 6 ở trường THCS Tân Giang thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Chương 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TRẠNG DẠY HỌC HÁT CHO HỌC SINH LỚP 6 Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TÂN GIANG THÀNH PHỐ CAO BẰNG

1.1. Một số khái niệm

1.1.1. Dạy học

Dạy học là quá trình có sự phối hợp thống nhất giữa hoạt động chỉ đạo của thầy thông qua hoạt động dạy với hoạt động lĩnh hội tự giác, tích cực, tự lực và sáng tạo của trò thông qua hoạt động học nhằm mục đích chiếm lĩnh các giá trị tinh thần, các giá trị văn hóa, các kỹ năng... mà nhân loại đã đạt được để trên cơ sở đó có khả năng giải quyết được các bài toán thực tế đặt ra trong cuộc sống của mỗi người học và rồi người học biết sáng tạo các giá trị mới để phát triển xã hội.

1.1.2. Ca hát

Ca hát/Hát là một hoạt động trong đời sống sinh hoạt âm nhạc của con người. Ca hát luôn gắn với quá trình trưởng thành, xây dựng, đấu tranh và phát triển cuộc sống của xã hội loài người; giúp con

người sáng khoái tinh thần và thể hiện tư tưởng tình cảm trước cuộc sống.

Ca hát là nghệ thuật phối hợp giữa âm nhạc và ngôn ngữ, được thể hiện bằng giọng người. Ca hát là phương tiện quan trọng để con người thể hiện tư tưởng, tình cảm trước cuộc sống; giúp con người giải trí, giáo dục nhận thức, đạo đức, thẩm mỹ...

1.1.3. Phương pháp dạy học hát cho học sinh Trung học cơ sở

Phương pháp là con đường, là phương tiện để đạt tới mục tiêu trong một hoạt động, là hệ thống các cách thức sử dụng được sắp xếp theo một trật tự nhất định để tiến hành hoạt động đó.

PPDH phát triển năng lực là phương pháp được sử dụng đồng bộ với mô hình dạy học phát triển phẩm chất và năng lực, là phương pháp dạy học tích cực lấy HS làm trung tâm, giúp HS chủ động chiếm lĩnh kiến thức, phát huy khả năng tự học, từ đó hình thành các năng lực cần thiết. PPDH phát triển năng lực lấy cơ sở theo thuyết kiến tạo trong đó sử dụng các PDH hiện đại như dạy học giải quyết vấn đề, dạy học tự phát hiện, dạy học thông qua hoạt động trải nghiệm...

- PPDH hát cho học sinh THCS là tổ hợp các cách thức phối hợp hoạt động chung của giáo viên và học sinh THCS, là hệ thống những hành động có mục đích của GV nhằm tổ chức hoạt động cho người học nhận thức và thực hành một số kỹ năng hát như tư thế, khẩu hình, hơi thở, các kỹ thuật hát liền tiếng, nẩy tiếng, hát to, nhỏ... để đạt được mục tiêu dạy học.

Chúng tôi xin được nêu một số PPDH hát thường dùng cho học sinh THCS, đó là:

* *Nhóm các PPDH truyền thống:*

* *Nhóm các PPDH hiện đại:*

1.1.4. Rèn luyện kỹ năng hát

- Rèn luyện là quá trình luyện tập một cách thường xuyên để đạt tới phẩm chất hay trình độ vững vàng, thông thạo cho một hoạt động nào đó.

- Kỹ năng là những thao tác thực hiện đảm bảo cho người ta có năng lực hoàn thành công việc nào đó với một chất lượng cần thiết, được hình thành qua quá trình rèn luyện

- Kỹ năng hát là những thao tác thực hiện đảm bảo cho người hát có năng lực hoàn thành hành động hát với một chất lượng cần thiết, những thao tác đó được hình thành qua quá trình rèn luyện thực

hành ca hát.:

- Rèn luyện kỹ năng là quá trình luyện tập một cách thường xuyên, lặp đi lặp lại một thao tác/động tác nào đó trong một thời gian dài với trình tự, phương pháp cụ thể để đạt tới một trình độ vững vàng.

- Rèn luyện kỹ năng hát là quá trình tập luyện chuỗi các kỹ năng hát trong một thời gian dài, để có khả năng nhận biết và thực hành hát một cách vững vàng.

1.2. Vai trò của ca hát đối với học sinh Trung học cơ sở

Ca hát là một phân môn trong môn Âm nhạc ở trường phổ thông, rất gần gũi và phù hợp với các lứa tuổi thanh thiếu niên. Đó là một hoạt động quan trọng trong chương trình giáo dục ở các độ tuổi từ nhà trẻ, mẫu giáo đến các trường tiểu học và THCS. Việc dạy học hát nói riêng, giáo dục âm nhạc nói chung ở trường THCS có một vai trò quan trọng trong hoàn thiện nhân cách, giúp cho HS cảm thụ âm nhạc, nâng cao năng lực thẩm mỹ, biết sống và làm theo cái đẹp (chân – thiện – mỹ)

1.2.1. Góp phần nâng cao nhận thức

Nhận thức là một yếu tố góp phần khẳng định tầm quan trọng trong vai trò âm nhạc đối với sự phát triển toàn diện cho HS. Các thành tố trong âm nhạc không chỉ đơn thuần cung cấp cho HS những kiến thức chuyên môn về âm nhạc hay đơn giản là cảm nhận được sự nhịp nhàng, đều đặn của âm thanh mà thêm vào đó còn cho HS nhận thức được những khía cạnh khác của đời sống, tâm tư tình cảm của con người. Điều đó thể hiện khá rõ nét thông qua phần học hát /ca hát của học sinh. Ngoài cao độ, tiết tấu, hòa âm... có trong các bài hát thì phần lời ca, nội dung, ý nghĩa của bài hát sẽ cung cấp cho HS những kiến thức về xã hội, về đạo đức, lối sống... HS hiểu được ý nghĩa, nội dung mới thể hiện đúng, đủ và hay bài hát đó. Đồng thời HS có thêm những bài học quý báu mà tác giả đã gửi gắm thông qua các yếu tố âm nhạc; HS biết yêu quê hương, đoàn kết bạn bè, hướng về những giá trị tốt đẹp trong mối quan hệ giữa người với người, người với thiên nhiên, con người với xã hội. Từ nhận thức đó, HS sẽ có những hành động phù hợp, đúng đắn với các tình huống trong cuộc sống.

1.2.2. Giáo dục thẩm mỹ

Ca hát là một hình thức biểu hiện của nghệ thuật âm nhạc, cái đẹp của mỗi bài hát được thể hiện bằng âm thanh, bằng giai điệu, lời

ca... Mỗi một bài hát mà HS tìm hiểu và đánh giá là một lần giúp HS nhận biết và có thái độ đúng đắn, dựa vào đó mà đặt các cung bậc cảm xúc tương ứng để thể hiện cái tôi của bản thân và từ đó hình thành cho các em năng lực thẩm mỹ.

Cái đẹp trong âm nhạc là những hình tượng nghệ thuật được diễn tả sống động qua những giai điệu trầm bổng, sự phong phú của tiết tấu, lời ca, các hình tượng được ước lệ hóa, nhân cách hóa sống động đã dễ dàng lay thức ở các em những cảm xúc, để các em có thể cảm nhận được cái hay, cái đẹp một cách tự nhiên, nhẹ nhàng chỉ đơn giản bởi chính tâm hồn non nớt, ngây thơ của mình.

1.2.3. Góp phần giáo dục đạo đức

Âm nhạc được ví như là ngôn ngữ của trái tim, là tiếng nói của tâm hồn, nó được sử dụng như một phương tiện truyền cảm, giáo dục tư tưởng đạo đức vô cùng quan trọng đối với học sinh THCS. Một bài hát hay với nội dung giáo dục tốt chắc chắn được các em tiếp thu dễ dàng hơn bất cứ một lí thuyết dài dòng nào về đạo đức.

Bên cạnh chủ đề, nội dung của bài hát thì giai điệu, tiết tấu cũng góp phần quan trọng trong việc hình thành nhân cách cho HS. Giai điệu mượt mà thiết tha của bài hát đặt nền tảng cho những đức tính dịu hiền, nhân hậu. Giai điệu vui tươi đem lại sự lạc quan, yêu đời. Tiết tấu sôi nổi, dứt khoát tạo cho các em tính kỉ luật trong lao động, học tập...

1.2.4. Phát triển năng lực ca hát

Qua rèn luyện kỹ năng ca hát, giúp phát triển giọng hát HS biết cách hát hay hơn, hát có sắc thái tình cảm hơn, biết cách biểu diễn bài hát một cách sinh động. Rèn luyện kỹ năng ca hát cho các em là bước khởi đầu để các em có được một số kiến thức, kỹ thuật cơ bản nhất giúp các em định hướng khả năng ca hát của mình có thể tiến xa hơn trên con đường yêu thích phát triển nghệ thuật ca hát của các em.

1.2.5. Một số vai trò khác

1.2.5.1. Góp phần giải trí

1.2.5.2. Góp phần phát triển trí tuệ

1.2.5.3. Góp phần nâng cao thể chất

1.3. Tình hình dạy học hát cho học sinh lớp 6 trường Trung học Cơ sở Tân Giang thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng

1.3.1. Khái quát về trường Trung học cơ sở Tân Giang

Trường Trung học cơ sở Tân Giang nằm trên địa phận tổ 19 Phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng, cách trung tâm thành phố 6 km. Với những nỗ lực không ngừng, với nhiều thế hệ nhà giáo của nhà trường quyết tâm phấn đấu, không ngại gian khổ từng bước xây dựng nhà trường. Chính nhờ những cố gắng và thành tích mà thầy trò đã đạt được trong nhiều năm liền, trường THCS Tân Giang quyết tâm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của năm học để phấn đấu trường đạt chuẩn Quốc gia. Qua tìm hiểu và trò chuyện với cô giáo Nông Thị Thu Hương, hiệu trưởng nhà trường, chúng tôi được biết:

- Về đội ngũ GV, CB, nhân viên: Năm học 2018 – 2019 nhà trường có tổng số 23 người (03 nam; 18 nữ), trong đó: Ban giám hiệu là 02 người; nhân viên phục vụ: 03 người; GV trực tiếp giảng dạy: 18 người. Tất cả GV đều đạt trình độ đào tạo chuẩn và trên chuẩn.

- Số lượng học sinh: Năm học 2018 - 2019 nhà trường có 353 học sinh, gồm 4 khối với 9 lớp. Khối 6: 2 lớp / 64 học sinh; Khối 7: 3 lớp / 112 học sinh; Khối 8: 2 lớp / 85 học sinh; Khối 9: 2 lớp / 92 học sinh. Cụ thể:

Bảng 1.1 Số lượng học sinh năm học 2018 - 2019

TT	Khối lớp	TS. HS	Giới tính		Dân tộc			
			Nam	Nữ	Kinh	Tày	Nùng	H'mông
1	Khối 6	64	26	28	9 (14,06%)	32 (50%)	20 (31,25%)	3 (4,69%)
2	Khối 7	112	53	59	10 (8,93%)	58 (51,79%)	40 (35,71%)	4 (3,57%)
3	Khối 8	85	42	43	6 (7,06%)	58 (68,23%)	18 (21,18%)	3 (3,53%)
5	Khối 9	92	45	47	6 (6,52%)	57 (61,96%)	22 (23,91%)	7 (7,61%)
	Cộng	353	177	145	31 (8,78%)	205 (58,07%)	100 (28,33%)	17 (4,82%)

(Nguồn: BGH trường THCS Tân Giang)

1.3.2. Chương trình môn Âm nhạc và phân môn Hát lớp 6

Phân môn Hát là nội dung quan trọng, chiếm nhiều thời lượng nhất trong chương trình âm nhạc THCS nói chung và lớp 6 nói riêng. Để có được cái nhìn tổng thể về các bài hát được phân bố trong chương trình cũng như thấy được nội dung và yêu cầu cần thiết đối với GV và HS trong học tập phân môn Hát, chúng tôi xin đưa ra các

bài hát trong chương trình chính khóa đối với phân môn Hát lớp 6 gồm 8 bài phù hợp với độ tuổi lớp 6, trong đó có 02 bài dân ca Việt Nam, 04 bài hát thiếu nhi và 02 bài hát nước ngoài. Cụ thể:

04 bài hát thiếu nhi là *Tiếng chuông và ngọn cờ* (Nhạc và lời: Phạm Tuyên); *Niềm vui của em* (Nhạc và lời: Nguyễn Huy Hùng); *Ngày đầu tiên đi học* (Nhạc: Nguyễn Ngọc Thiệp, Thơ: Viễn Phương); *Tia nắng hạt mưa* (Nhạc: Khánh Vinh, Lời: thơ Lê Bình).

02 bài dân ca là *Vui bước trên đường xa* (Dân ca Nam Bộ - Đặt lời mới: Hoàng Lân); *Đi cấy* (Dân ca Thanh Hóa).

02 bài hát nước ngoài là *Hành khúc tới trường* (Nhạc Pháp, lời Việt: Phan Trần Bảng – Lê Minh Châu); *Hô – la – hê, Hô – la – hô* (Dân ca Đức).

1.3.3. Đặc điểm tâm, sinh lý và khả năng ca hát của học sinh lớp 6

1.3.3.1. Đặc điểm tâm, sinh lý

Có thể thấy, so với lứa tuổi Tiểu học, cơ thể của HS lớp 6, lớp đầu của bậc THCS khỏe lên rõ rệt: các em trai rất hiếu động, thích chạy nhảy, thi thố tài năng, đọ tay, chơi bóng đá để thể hiện sức mạnh cơ bắp...; các em nữ cao hẳn lên, làm được những việc cần đến nhiều sức hơn. Tuy nhiên, các em vẫn chưa được như lứa tuổi thanh niên, thường chóng mệt và sức chịu đựng chưa thật dẻo dai.

Sự phát triển cơ thể của thiếu niên diễn ra không cân đối. Hệ xương, nhất là xương ống tay, ống chân phát triển mạnh, chiều cao tăng nhanh, nhưng xương lồng ngực và hệ cơ phát triển chậm hơn khiến thân hình thiếu niên đa số nhìn cao, gầy ốm, mất cân đối. Xương bản tay và các đốt ngón tay phát triển không đều làm cho sự phối hợp vận động không nhịp nhàng.

Về tâm lý, đây là giai đoạn phát triển mạnh mẽ và phức tạp nhất trong cuộc đời của mỗi con người, không chỉ ở sự phát triển về thể chất mà cả ở sự biến đổi tâm lý và các quan hệ xã hội, bước đầu hình thành nhân cách trưởng thành nên thường phát sinh nhiều rối nhiễu về tâm lý hơn so với các lứa tuổi khác. HS lớp 6 ở lứa tuổi 11-12, nhiều em bắt đầu bước vào tuổi dậy thì nên bên cạnh sự thay đổi mạnh về thể chất là sự thay đổi về tâm lý. Các em không còn hồn nhiên như tuổi Tiểu học nữa, đã bắt đầu giấu mình hơn, khi nói năng ít bột phát hơn.

Học âm nhạc thường tạo ra cho các em một tâm lý vui vẻ, thoải mái, giúp các em được giải trí, thư giãn. Do đó, đa số các em yêu thích môn Âm nhạc, đặc biệt là phân môn Học hát. Chúng tôi tiến

hành khảo sát đối với 64 học sinh lớp 6 trường THCS Tân Giang về mức độ hứng thú với việc học hát của các em bằng câu hỏi “*Các em có thích/hứng thú với việc học hát không?*”. Kết quả như sau:

Bảng số 1.2 Mức độ hứng thú đối với việc học hát

Thích	Bình thường	Không thích
52/64 = 81,25%	7/64 = 10,94%	5/64 = 7,81%

1.3.3.2. Khả năng ca hát

HS lớp 6 của trường THCS Tân Giang có khả năng ca hát khá tốt. Trong quá trình học hát, học sinh dễ dàng nắm bắt về cao độ, trường độ, âm hình tiết tấu... So với học sinh Tiểu học thì tầm cỡ giọng của các em lớp 6 rộng hơn; nếu như ở Tiểu học đa phần các em chỉ hát trong phạm vi một quãng 8 hoặc đến quãng 9 thì đến lớp 6 các em có thể hát được đến quãng 10, thậm chí có những em có âm vực rộng tới quãng 11.

Để thấy rõ hơn về khả năng ca hát của HS lớp 6 trường THCS Tân Giang; được sự nhất trí của Ban giám hiệu nhà trường, GV dạy bộ môn Âm nhạc; chúng tôi đã thực hiện khảo sát về khả năng hát đối với 64 HS thuộc 2 lớp (6A và 6B) thông qua việc thể hiện bài hát *Hành khúc tới trường* – Nhạc: Pháp, lời Việt: Phan Trần Bảng, Lê Minh Châu. Kết quả khảo sát được thể hiện thông qua 02 bảng sau:

Bảng 1.3. Âm sắc giọng

Khối/Lớp	Âm sắc giọng		
	Giọng vang, sáng, khỏe	Giọng êm, nhẹ nhàng	Giọng tối, rè, khàn
6A (32 HS)	21 (65,6%)	8 (25 %)	3 (9,4%)
6B (32 HS)	19 (59,4%)	9 (28,1)	4 (12,5%)
Tổng số (64 HS)	40 (62,5%)	17 (26,6 %)	7 (10,9 %)

Bảng 1.4. Khả năng hát đúng

Khối/lớp	Loại tốt (hát đúng giai điệu, biết diễn cảm)	Loại khá (hát đúng giai điệu, có chú ý diễn cảm)	Loại TB (hát đúng giai điệu, diễn cảm chưa tốt)	Loại yếu (Hát không đúng giai điệu)
6A (32 HS)	7 (21,87%)	9 (28,13%)	10 (31,25%)	6 (18,75%)
6B (32 HS)	6 (18,75%)	8 (25 %)	12 (37,5 %)	6 (18,75%)
Tổng số (64 HS)	13 (20,31%)	17 (26,56 %)	22 (34,38 %)	12 (18,75%)

Bảng 1.3 cho thấy, về âm sắc giọng hát của HS lớp 6 khá phong phú: phần đông (62,5%) HS có giọng vang, sáng, khỏe; số ít (26,6%) HS có giọng êm, nhẹ nhàng; rất ít (10,9%) HS có giọng hát tối, rè, khàn. Bảng 1.4 cho thấy HS hát bình thường chiếm tỉ lệ nhiều nhất (34,38%) song so với số HS hát tốt và hát khá chiếm gần một nửa (46,87%) thì đây là một điều khá thuận lợi cho GV dạy hát; HS hát thuộc bài nhưng không đúng giai điệu chiếm tỉ lệ khá thấp (18,75%). Điều đó nói lên năng khiếu của các em HS lớp 6 trường THCS Tân Giang có thể đáp ứng được yêu cầu của phân môn Học hát bậc THCS.

1.3.4. Thực trạng dạy học hát

Được sự cho phép của Ban giám hiệu nhà trường và sự đồng ý của cô giáo Phùng Thị Phượng, là GV trực tiếp giảng dạy bộ môn Âm nhạc của trường THCS Tân Giang, chúng tôi đã tiến hành dự 04 giờ dạy phân môn Học hát ở lớp 6A (32 HS) và lớp 6B (32 HS) của trường THCS Tân Giang. Đó là: Tiết 5 học hát bài *Vui bước trên đường xa*; Tiết 9 học hát bài *Hành Khúc tới trường*; Tiết 11: ôn tập bài hát *Hành khúc tới trường*; Tiết 12 học hát bài *Đi cấy*. Quan sát quá trình dạy học hát của GV và HS chúng tôi thấy, GV thường tiến hành dạy các bài hát theo các trình tự sau:

- Khởi động giọng.
- Giới thiệu bài hát mới.
- Đọc lời ca.
- Nghe hát mẫu.
- Dạy hát từng câu

Tiểu kết

Những cơ sở lý luận về dạy học hát nêu ở trên đã khái quát hóa được những nội dung cơ bản về dạy học hát cho HS bậc THCS có

liên quan đến vấn đề nghiên cứu, là cơ sở để xây dựng các biện pháp dạy học hát cho HS lớp 6 trường THCS Tân Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng nhằm nâng cao hiệu quả học tập.

Việc tìm hiểu thực trạng dạy học hát đối với HS lớp 6 trường THCS Tân Giang là nhiệm vụ cơ bản, là cơ sở thực tiễn cần thiết để có thể tìm ra những biện pháp dạy học hát phù hợp, có tính khả thi và đạt hiệu quả, góp phần thực hiện thành công mục tiêu đào tạo, nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

Từ nhận thức trên, ở chương 1, chúng tôi đã đi vào làm sáng tỏ những vấn đề sau:

Tìm hiểu những đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi học sinh liên quan đến hoạt động âm nhạc.

Đánh giá thực trạng hoạt động dạy học âm nhạc của học sinh lớp 6 ở trường THCS Tân Giang thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Chương 2

BIỆN PHÁP DẠY HỌC HÁT CHO HỌC SINH LỚP 6 Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TÂN GIANG THÀNH PHỐ CAO BẰNG

2.1. Căn cứ đề xuất biện pháp

Trong đề tài này, chúng tôi dựa vào một số căn cứ để đề xuất các biện pháp nâng cao chất lượng dạy học hát cho HS lớp 6 tại Trường THCS Tân Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, các căn cứ đó là:

- Căn cứ vào Chiến lược phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2011 – 2020.
- Căn cứ vào Nghị quyết của BCH TW Đảng về giáo dục đào tạo
- Căn cứ vào chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2020
- Căn cứ vào chiến lược giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực

học sinh của Chương trình đổi mới giáo dục phổ thông

- Căn cứ vào cơ sở lý luận, thực tiễn của đề tài.

Biện pháp 1: Tìm hiểu đặc điểm bài hát trong chương trình lớp 6

Biện pháp 2: Rèn luyện một số kỹ năng hát

Biện pháp 3: Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

2.2. Tìm hiểu đặc điểm bài hát trong chương trình lớp 6

2.2.1. Cấu trúc

Để HS thực hành được cách lấy hơi của câu hát, câu nhạc, cách xử lý những tính chất âm nhạc khác nhau giữa các đoạn và cách trình

bày bài hát theo đúng trình tự, kí hiệu nhắc lại trong bài đòi hỏi GV phải phân tích cấu trúc, hình thức của bài hát trước khi tiến hành dạy hát. Qua tìm hiểu, chúng tôi thấy rằng, các bài hát trong phân môn Học hát lớp 6 có cấu trúc đơn giản hơn so với các bài hát ở lớp 8, 9. Chủ yếu là những bài hát ngắn gọn, lời ca dễ nhớ, dễ thuộc. Các bài hát được viết ở hình thức một đoạn và hai đoạn đơn.

2.2.1.1. Hình thức 1 đoạn

Chương trình chính khóa có 4 bài hát được viết ở hình thức 1 đoạn. Trong đó có 2 bài dân ca là *Vui bước trên đường xa* và *Đi cấy*, 1 bài hát nước ngoài là *Hành khúc tới trường* và 1 bài thiếu nhi là *Niềm vui của em*. Ngoài ra một số bài dân ca địa phương như *Quê Nợng* (phỏng theo làn điệu *Nàng ới*) và bài *Mái trường* cũng được viết ở hình thức 1 đoạn.

Bài *Vui bước trên đường xa* có 2 câu nhạc. Câu 1 gồm 8 nhịp, câu 2 gồm 12 nhịp

Câu 1	Câu 2
$3n+5n$	$4n+4n+4n$

Bài *Đi cấy* có 2 câu nhạc. Câu 1 dài 9 nhịp, câu 2 dài 11 nhịp:

Câu 1	Câu 2
$3n+3n+3n$	$4n+3n+4n$

Bài *Niềm vui của em* mang âm hưởng dân ca gồm có 2 câu nhạc. Câu 1 dài 7 nhịp, câu 2 dài 9 nhịp. [PL3.5; 125].

Câu 1	Câu 2
$4n+3n$	$2n+2n+2n+3n$

2.2.1.2. Hình thức 2 đoạn đơn

Dạng cấu trúc ở hình thức 2 đoạn đơn gồm có 4 bài, đó là:

Bài *Ngày đầu tiên đi học* được viết ở hình thức 2 đoạn đơn có tái hiện. Mỗi đoạn gồm có 2 câu, câu 1 gồm 8 nhịp, câu 2 gồm 9 nhịp

a		b	
Câu 1	Câu 2	Câu 1	Câu 2
$(4n+4n)$	$(4n+5n)$	$(4n+4n)$	$(4n+5n)$

Ở đoạn a, cần chia nhỏ tiết nhạc thứ nhất của câu 1 thành $(2n+2n+2n+2n)$ để hướng dẫn HS hát và lấy hơi. Trong đoạn này cần chú ý tiết nhạc thứ hai của câu 2 có nhịp cuối cần ngân dài, hướng dẫn HS ngân đủ trường độ của câu hát sau đó mới ngắt hơi. Đoạn b

hướng dẫn HS lấy hơi tương tự như ở đoạn a.

Bài *Hô - la - hê, Hô - la - hô* được viết ở hình thức 2 đoạn đơn có tái hiện. Đoạn a có 2 câu nhạc giống nhau, mỗi câu 4 nhịp. Đoạn b cũng có 2 câu nhạc giống nhau, câu 1 dài 8 nhịp, câu 2 dài 7 nhịp:

a		b	
Câu 1	Câu 2	Câu 1	Câu 2
(2n+2n)	(2n+2n)	(4n+4n)	(4n+3n)

Cũng giống như các bài đã nêu ở trên, khi học bài hát *Hô - la - hê, Hô - la - hô*, hướng dẫn HS lấy hơi sau mỗi tiết nhạc. Tuy nhiên, mỗi câu trong bài hát này được kết cấu bằng một nét nhạc xướng và phần xô khác nhau, nên chú ý cách lấy hơi cho HS. Đoạn b cần chú cách lấy hơi ở tiết nhạc thứ 2 của câu 1 (phần xô *Hô - la - hê*), có thể không nên cho HS hát hết tiết nhạc mới lấy hơi mà nên chia thành 2 hơi để HS hát cho đều nhau.

Bài *Tia nắng hạt mưa* viết ở hình thức 2 đoạn đơn không tái hiện dạng tương phản. Đoạn (a) gồm 16 nhịp với 2 câu vuông vắn. Đoạn (b) 17 nhịp gồm 2 câu. Coda 4 nhịp.

a		b		Coda
Câu 1	Câu 2	Câu 1	Câu 2	
(4n+4n)	(4n+4n)	(4n+4n)	(4n+5n)	4n

Bài *Tiếng chuông và ngọn cờ* viết ở hình thức 2 đoạn đơn không tái hiện dạng tương phản. Mỗi đoạn gồm 2 câu nhạc cân phương, mỗi câu 8 nhịp [PL3.1; 121].

a		b	
Câu 1	Câu 2	Câu 1	Câu 2
(4n+4n)	(4n+4n)	(4n+4n)	(4n+4n)

2.2.2. Giai điệu

2.2.2.1. Tính chất âm nhạc

Một trong những mục tiêu quan trọng của việc dạy học hát ở bậc THCS là HS biết thể hiện đúng sắc thái, tình cảm của các bài hát trong chương trình. Để đạt được mục tiêu này, đòi hỏi GV cần phải nắm rõ về tính chất của từng bài. Từ đó mới xác định được các kỹ năng hát cần vận dụng vào từng bài hát cụ thể để giúp các em thể hiện bài hát được đúng hơn, hay hơn.

Những bài hát trong chương trình âm nhạc lớp 6 thường có tính chất vui tươi, hồn nhiên, trong sáng, phù hợp với tâm sinh lí lứa tuổi

HS. Có thể kể đến một số bài như: *Hành khúc tới trường* (Nhạc Pháp- Lời Việt: Phan Trần Bảng, Lê Minh Châu), ...

2.2.2.2. Âm vực

So với âm vực các bài hát lớp 8,9 thì âm vực các bài hát lớp 6 hẹp hơn, chủ yếu trong phạm vi từ quãng 8 đến quãng 10 như: *Đi cấy* (quãng 8: $d^1 - d^2$), *Niềm vui của em* (quãng 10: $h - d^2$). Còn lại là các bài có âm vực quãng 9 đó là: *Tia nắng hạt mưa* ($d^1 - e^2$), *Ngày đầu tiên đi học* ($c^1 - d^2$), *Vui bước trên đường xa* ($d^1 - e^2$), *Hành khúc tới trường* ($c^1 - d^2$), *Hô-la-hê*, *Hô-la-hô* ($c^1 - d^2$), *Tiếng chuông và ngọn cờ* ($c^1 - d^2$). Một số bài hát địa phương cũng có âm vực quãng 10 như: *Mái trường* ($d - e^2$), *Quê Nọong* ($a - c^2$).

2.2.3. Tiết tấu

Khi dạy học hát, việc tìm hiểu về tiết tấu trong bài không chỉ giúp cho việc nhận biết được vị trí chuyển các tiết nhạc, câu nhạc, đoạn nhạc và nhận biết được các nét giai điệu được nhắc lại của bài được dễ dàng hơn mà còn giúp cho HS hát chính xác hơn về trường độ, tiết tấu của bài hát. Các bài hát trong chương trình lớp 6 có tiết tấu không quá phức tạp, chủ yếu là các hình nốt móc đơn, nốt đen, nốt trắng. Âm hình tiết tấu chủ đạo của các bài thường đơn giản, ngắn gọn như bài: *Ngày đầu tiên đi học*; *Tia nắng hạt mưa*; *Hô-la-hê*, *Hô-la-hô*...

2.3. Rèn luyện kỹ năng hát cho học sinh

2.3.1. Rèn luyện tư thế, khẩu hình, hơi thở

Ở bậc Tiểu học, qua phân môn học hát, HS đã có được những kiến thức nhất định về học hát như tư thế, lấy hơi, hát rõ lời... Tuy vậy, lên bậc THCS vẫn rất cần nhắc lại các kiến thức này và phải uốn nắn thường xuyên bởi do đặc điểm tâm sinh lí của HS lớp 6 thường hay hiếu động, sự tập trung chú ý của các em còn nhiều hạn chế, do đó trong quá trình học hát, còn khá nhiều em không chú ý về tư thế ca hát, hơi thở, khẩu hình. Trong luận văn này, chúng tôi đưa ra một số biện pháp rèn luyện về các kỹ năng cơ bản trên.

2.3.1.1. Tư thế

Tư thế ca hát là vấn đề quan trọng, được chú ý ngay từ khi bắt đầu học hát. Một tư thế ca hát đúng sẽ giúp cho việc phát âm được thuận lợi, thể hiện tốt tình cảm của tác phẩm và tạo ra một hình dáng cơ thể hài hòa đẹp mắt. Người xem biểu diễn ca hát không những chỉ nghe tiếng hát mà còn rất thích thú khi được thưởng thức diễn xuất của người hát thể hiện bằng nét mặt, bằng những động tác của tay,

của dáng người... Nghệ thuật ca hát có nhiều hình thức biểu diễn khác nhau, tùy vào nội dung, đặc điểm, tính chất, thể loại và môi trường biểu diễn khác nhau của từng bài hát mà người biểu diễn sẽ lựa chọn tư thế ca hát cho phù hợp.

2.3.1.2. *Khẩu hình*

Khẩu hình là yếu tố rất quan trọng trong ca hát, nó không chỉ đáp ứng về tính thẩm mỹ mà quan trọng hơn là khẩu hình giúp cho người hát giữ được vị trí âm thanh chuẩn, khi kết hợp với cột hơi tốt sẽ tạo ra một âm thanh chất lượng, tiếng hát tròn vành rõ chữ.

Trong thanh nhạc, người ta chia khẩu hình ra làm hai loại, đó là khẩu hình trong và khẩu hình ngoài. Khẩu hình trong bao gồm toàn bộ khoang miệng và cổ họng. Khẩu hình ngoài chính là phần môi. Khi mở khẩu hình để học thanh nhạc hay trình bày một bài hát thì mở khẩu hình trong là quan trọng hơn cả. Đối với HS THCS, trong quá trình dạy học hát, mặc dù là dạy cho phổ thông nhưng cũng cần chú ý hướng dẫn các em cách mở khẩu hình một cách cơ bản và dễ nhất, sao cho đẹp, thuận lợi cho việc phát ra âm thanh được chuẩn hơn, hay hơn, chỉ có điều là không nên dạy kỹ thuật như ở các trường chuyên nghiệp.

2.3.1.3. *Hơi thở*

Hơi thở là yếu tố đặc biệt quan trọng trong ca hát. Một hơi thở tốt không chỉ tạo ra những âm thanh đẹp, dày, vang mà còn có thể xử lý tốt những đoạn khó trong bài hát, giúp người hát thể hiện được cảm xúc của mình khi biểu diễn.

HS lớp 6 ở trường THCS Tân Giang mặc dù đã được học hát qua 5 năm ở bậc TH song khá nhiều em chưa biết cách lấy hơi và điều tiết hơi thở trong khi hát, thường lấy hơi một cách tự nhiên, do đó ở những câu hát dài hoặc những chỗ cần ngân dài, các em chưa biết khống chế hơi thở để đáp ứng độ dài của câu hát nên khi hát thường ngắt, nghỉ tùy tiện làm cho câu hát rời rạc. Việc chưa biết cách lấy hơi khi hát còn làm cho hơi thở của các em không đủ để có thể hát được những nốt cao hoặc xuống nốt trầm một cách chắc chắn về âm thanh và đúng cao độ.

Để HS có một hơi thở tốt khi hát, GV cần hướng dẫn cho HS cách lấy hơi và đẩy hơi khi hát, tuy nhiên việc điều tiết hơi thở không hề dễ dàng vì hơi thở vốn rất tự nhiên và nó là một bản năng đặc biệt của mỗi người. Do đó, GV cần biết cách hướng dẫn cho học sinh luyện tập cách lấy hơi sao cho hợp lý, phù hợp với khả năng của các

em, đồng thời đáp ứng tốt về mặt âm thanh khi thể hiện những bài hát trong chương trình.

2.3.2. Rèn luyện kỹ thuật hát liền tiếng, hát luyến, láy

2.3.2.1. Hát liền tiếng

Hát liền tiếng (liền giọng), còn được gọi là kỹ thuật hát Legato. Đây là cách hát quan trọng nhất trong kỹ thuật ca hát và cũng là cách hát phổ biến của nhiều trường phái ca hát trên thế giới.

Ở phần thực trạng dạy hát chương 1 đã nêu, HS khối lớp 6 ở trường THCS Tân Giang đa số chỉ hát đúng giai điệu, thuộc lời ca, thích hát to, biểu cảm theo cảm xúc tự nhiên là chính có những bài hát liền tiếng do không biết cách hát nên một số em thể hiện khá rời rạc, khô khan như đọc. Để cải thiện được tình trạng đó thì khi dạy học hát GV phải hướng dẫn cho HS cách để chuỗi âm thanh được liên kết với nhau, ngân vang đều đặn mềm mại, uyển chuyển và không bị ngắt quãng. Hướng dẫn HS khi hát phải hít hơi sâu, nén chặt hơi và đẩy ra từ từ, tiết kiệm hơi thở một cách khéo léo, bên cạnh đó vị trí âm thanh phải được đặt ổn định ở một vị trí. Tất cả các kỹ thuật trên cần phải trải qua một quá trình luyện tập lâu dài trong suốt quá trình học.

2.3.2.2. Kỹ thuật hát luyến, láy

Hát luyến là cách hát hai hoặc nhiều hơn hai nốt với cao độ khác nhau chỉ bằng một từ. Để thể hiện được kỹ năng này đòi hỏi người hát cần kết hợp khéo léo giữa điều tiết hơi thở, nhả chữ mềm mại, ổn định không thay đổi màu sắc của âm thanh. Phần lớn các bài hát trong chương trình âm nhạc lớp 6 có âm luyến nhưng chủ yếu có nhiều trong bài hát trữ tình, dân ca như: *Niềm vui của em*, nhạc và lời: Nguyễn Huy Hùng (luyến 2 âm), bài hát *Lí đĩa bánh bò*, dân ca Nam Bộ (luyến 2 âm), bài hát *Đi cấy*, Dân ca Thanh Hóa (luyến 3 âm)... Ngoài ra, các bài hát địa phương Cao Bằng cũng sử dụng rất nhiều âm luyến như bài *Mái trường*, *Quê Noọng*.

2.3.3. Hát diễn cảm

Hát diễn cảm góp phần rất lớn vào sự thành công khi thể hiện bài hát. Hát diễn cảm không những làm cho giọng hát trở nên truyền cảm hơn mà điều quan trọng là tạo cảm xúc và gây ấn tượng đối với người nghe.

2.3.4. Hát chính xác

Hát chính xác có vai trò vô cùng quan trọng trong hoạt động ca hát. Hát chính xác có nghĩa là hát đúng cao độ, tiết tấu, sắc thái về

cường độ, nhịp độ, đồng thời đảm bảo nội dung, tính chất của bài hát. Việc hát chính xác phụ thuộc vào khả năng tai nghe và mức độ cảm thụ âm nhạc của mỗi người. Những người có tai nghe tốt sẽ phân biệt được độ cao, thấp, mạnh, nhẹ, nhanh, chậm của âm thanh một cách dễ dàng hơn, do đó khi hát sẽ chuẩn xác hơn. Ngược lại, khi tai nghe kém, kỹ năng vận dụng tư thế, hơi thở, khẩu hình không tốt thì không thể hát chính xác được.

2.3.4.1. Luyện thắm âm

Thắm âm là khả năng nghe và nhắc lại âm thanh/giai điệu chính xác hay không. Luyện tập thắm âm là giáo viên thực hiện trên đàn một giai điệu nào đó, học sinh nghe và nhắc lại giai điệu đó bằng âm “la”.

Ban đầu chỉ luyện riêng cao độ, cho HS luyện nghe 1 âm, chủ yếu là các âm ổn định hoặc xen kẽ giữa âm không ổn định trong giọng Đô trưởng.

2.3.4.2. Luyện tiết tấu

Khả năng tiết tấu là nghe và gõ lại, hát hoặc đàn lại một âm hình tiết tấu hay thực hiện tiết tấu trong giai điệu có chính xác hay không. Luyện tập tiết tấu ở luận văn này chúng tôi đề xuất là GV gõ hoặc thực hiện trên đàn một âm hình tiết tấu nào đó, HS nghe và gõ lại.

Luyện tập tốt tiết tấu sẽ giúp cho việc hát được chuẩn xác hơn về trường độ, đặc biệt là với những bài có âm hình tiết tấu khó như đảo phách, móc giạt... Trong quá trình luyện tập, nên đi đôi với luyện thắm âm và tiến hành từ dễ đến khó.

2.3.5. Một số kỹ năng khác

2.3.5.1. Gõ đệm theo bài hát

Khi dạy HS học hát, các em hát đúng giai điệu và lời ca là một trong những yêu cầu quan trọng, tuy nhiên không chỉ có như vậy, các em không những hát thuộc, hoàn thành bài hát mà còn phải có những hoạt động kết hợp với bài hát. Một trong những hoạt động đó là gõ đệm cho bài hát, thực hành tốt kỹ năng gõ đệm góp phần giúp HS nâng cao năng lực thực hiện tiết tấu, chắc chắn hơn về nhịp, phách khi học vào bài hát. Đồng thời còn giúp cho HS thư giãn, giải trí trong giờ học.

2.3.5.2. Sửa giọng cho học sinh

Trong ca hát, để diễn tả được đầy đủ nội dung của bài hát thì tiêu chí đầu tiên là âm thanh phát ra phải tròn vành, rõ chữ, vang,

sáng và có tính biểu cảm cao. Tuy nhiên, do đặc điểm của chữ tiếng Việt là đơn âm và đa thanh (6 thanh) nên khi hát phải đảm bảo vừa đúng cao độ vừa phải rõ thanh, rõ chữ là điều không phải dễ dàng.

HS trường THCS Tân Giang hầu hết là người dân tộc và chịu ảnh hưởng ngôn ngữ của địa phương nên các em phát âm tiếng Việt chưa chuẩn, còn nói ngọng đặc biệt là ngọng về thanh điệu dấu sắc thành dấu ngã. Điều này ảnh hưởng không nhỏ tới quá trình giao tiếp với mọi người cũng như ảnh hưởng tới quá trình ca hát. Việc phát âm chưa chuẩn dẫn tới việc hát không rõ lời, không thể hiện diễn cảm được nội dung của bài hát... Vì thế, đòi hỏi GV cần đưa ra những biện pháp để rèn luyện phát âm tiếng Việt cho đúng, giúp các em sửa được tật nói ngọng của mình, góp phần phát triển về mặt ngôn ngữ cũng như nâng cao hiệu quả dạy học hát. Để phát âm chuẩn về thanh điệu dấu ngã thì GV cần phải hiểu rõ về nguyên lí phát âm của dấu ngã đó là:

Dấu ngã là sự kết hợp của dấu nặng và dấu sắc. Khi phát âm dấu ngã thành dấu sắc có nghĩa là đã bỏ qua dấu nặng trước đó. Vì thế, để luyện phát âm dấu ngã chuẩn chúng ta cần tách biệt rõ hai dấu này. Ví dụ như: Gõ = Gô + ô; đũa = đũa + ớ... Như vậy, khi tách ra hai âm, chúng ta sẽ thấy dễ hiểu hơn về bản chất của việc phát âm dấu ngã chuẩn. Tuy nhiên, khi nói chuyện không phải lúc nào cũng phát âm rạch ròi như vậy mà cần phải phát âm liền mạch hai âm tách đó với tốc độ nhanh dần để tạo thành một âm chứa dấu ngã chuẩn.

2.4. ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC

Ở phần thực trạng chương 1 chúng tôi đã nêu, GV Trường THCS Tân Giang ít áp dụng PPDH mới để HS tự phát hiện, tự giải quyết vấn đề. Chẳng hạn, khi giới thiệu bài hát mới, GV ít tìm ra tình huống có vấn đề mà thường đưa các bản đồ gắn với vị trí địa lý của một vùng nào đó phù hợp với bài hát ít đặt câu hỏi về cách hát... Điều đó dẫn tới cách dạy khá thụ động.

2.4.1. Dạy học giải quyết vấn đề

Khác với dạy học truyền thụ kiến thức, dạy học giải quyết vấn đề đòi hỏi HS phải tích cực suy nghĩ, hoạt động. Trong dạy học hát, việc tạo ra tình huống có vấn đề cần dựa vào mục tiêu, yêu cầu của bài dạy, của nội dung bài hát... tất cả những tình huống được lựa chọn nên có những cấp độ khác nhau: thấp, vừa phải, cao và HS có thể giải quyết được. Không đưa ra những tình huống khó quá, luôn vượt sức HS, hoàn toàn nằm trong vùng kiến thức mà HS chưa biết.

2.4.2. *Đạy học tự phát hiện*

Đạy học tự phát hiện là một trong những PP của dạy học tích cực, dạy học theo hướng phát triển năng lực người học. So với PPDH giải quyết vấn đề thì PPDH tự phát hiện đòi hỏi mức độ cao hơn sự độc lập, tích cực suy nghĩ của HS. HS tự phát hiện ra vấn đề cần giải quyết có thể không cần sự gợi ý hoặc qua gợi ý của GV. Do đó đòi hỏi các em phải tích cực cao hơn, vận động tư duy trí não nhiều hơn.

2.5. Thực nghiệm sư phạm

2.5.1. *Mục đích thực nghiệm*

Chúng tôi đã tiến hành thực nghiệm áp dụng các biện pháp đã trình bày trong chương 2 với mục đích: Xem xét tính khả thi và hiệu quả của các biện pháp dạy học nâng cao chất lượng dạy học hát cho học sinh khối lớp 6 trường THCS Tân Giang thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

2.5.2. *Đối tượng thực nghiệm*

Lớp thực nghiệm: Học sinh lớp 6B (gồm 32 HS) trường THCS Tân Giang thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Lớp đối chứng: Học sinh lớp 6A (gồm 32 HS) trường THCS Tân Giang thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

6A và 6B là hai lớp có năng lực tương đương nhau về số HS giỏi, khá và yếu.

Giáo viên tiến hành thực nghiệm: Hoàng Thị Hồng Nhung.

2.5.3. *Nội dung thực nghiệm*

Nội dung thực nghiệm dạy học hát bài *Niềm vui của em* (Nhạc và lời: Nguyễn Huy Hùng). Ở lớp thực nghiệm chúng tôi sử dụng một số biện pháp được đề xuất trong luận văn như: ứng dụng kỹ năng hát cơ bản, khởi động giọng và thực hành gõ đệm theo phương pháp mới... Ở lớp đối chứng không khởi động giọng với các mẫu âm đã xây dựng trong chương 2, và không thực hiện gõ đệm theo phương pháp mới.

2.5.4. *Thời gian thực nghiệm*

Tiến hành các tiết dạy thực nghiệm, đối chứng vào thứ 6 các ngày: 04/01/2019, ngày 11/01/2019, bài 6: học hát bài *Niềm vui của em* (Nhạc và lời: Nguyễn Huy Hùng).

2.5.5. *Tiến hành thực nghiệm*

2.5.5.1. *Tuần thứ nhất (tiết thứ nhất của bài hát Niềm vui của em)*

2.5.5.2. *Tuần thứ hai (tiết thứ hai của bài)*

Ôn bài hát *Niềm vui của em*. Thời gian: 15 phút.

2.5.6. Kết quả thực nghiệm

Ở lớp thực nghiệm do các em được khởi động giọng kỹ lưỡng và được rèn luyện những kỹ năng hát liên tiếng, hát luyện... nên khi hát các em thể hiện tốt tính chất của bài và có khả năng hát diễn cảm hơn.

Ở lớp đối chứng các em chưa được rèn luyện kỹ các kỹ năng hát như ở lớp thực nghiệm, các em vẫn hát đúng, tuy nhiên khả năng hát diễn cảm của các em không được tốt như ở lớp thực nghiệm. Đa số các em chỉ hát theo bản năng, chưa thể hiện được sắc thái biểu cảm của bài hát. Tiến hành kiểm tra ở 2 lớp hát bài *Niềm vui của em* chúng tôi thấy kết quả như sau:

Bảng 2.1. Kết quả lớp thực nghiệm

Lớp thực nghiệm	Số	Kết quả hát			
		Hát tốt, diễn cảm	Hát khá tốt	Hát bình thường	Hát thuộc bài
(lớp 6B)	32	12	14	6	0

Bảng 2.2. Kết quả lớp đối chứng

Lớp đối chứng	Số	Kết quả hát			
		Hát tốt, diễn cảm	Hát khá tốt	Hát bình thường	Hát thuộc bài
(lớp 6A)	32	9	11	9	3

Tiểu kết

Dạy học hát ở trường THCS nói chung và dạy học hát cho HS lớp 6 ở trường THCS Tân Giang nói riêng là nội dung quan trọng trong việc giáo dục ca hát trong nhà trường.

Biện pháp này đã được kiểm nghiệm và đánh giá tích cực qua kết quả dạy thực nghiệm ở trường THCS Tân Giang thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Qua việc khảo sát, tìm hiểu thực trạng dạy học tại trường và nghiên cứu lý thuyết, nghiên cứu thực tiễn cho thấy những biện pháp rèn luyện kỹ năng ca hát cho học sinh lớp 6 ở Trường THCS Tân Giang đã góp phần tích cực vào việc nâng cao hiệu quả dạy học hát nói riêng và giáo dục âm nhạc, giáo dục thẩm mỹ nói chung cho HS trường THCS Tân Giang thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

KẾT LUẬN

Học hát là một nội dung quan trọng trong chương trình giáo dục bậc THCS. Đây là nội dung được đa số HS yêu thích nhất bởi sự sôi nổi, hấp dẫn và được hoạt động âm nhạc, được giải trí...trong giờ học. Qua môn học này, nhằm trang bị cho HS những kỹ năng ca hát cơ bản, củng cố thêm về tình cảm đạo đức, về thị hiếu nghệ thuật và nhu cầu âm nhạc.

Việc dạy học môn Âm nhạc nói chung và nội dung học hát nói riêng cho HS lớp 6 ở trường THCS Tân Giang thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng trong những năm qua đã đạt được nhiều kết quả nhất định, song vẫn còn tồn tại một số hạn chế.

Qua tìm hiểu về thực trạng dạy học hát cho HS khối lớp 6 ở trường THCS Tân Giang thành phố Cao Bằng, chúng tôi nhận thấy, rèn luyện kỹ năng ca hát là một việc cần thiết. Nhìn chung, trong học hát, hầu hết các em nắm được tương đối về giai điệu, tiết tấu bài hát. Tuy nhiên các em chưa được rèn luyện sâu về kỹ năng ca hát, chưa biết cách mở khẩu hình, hít hơi và đẩy hơi sao cho đúng, cách thể hiện sắc thái tình cảm của bài hát để vận dụng vào để thể hiện bài hát một cách tốt hơn. Do vậy, các em cần thiết phải trải qua một quá trình rèn luyện lâu dài, thường xuyên trong tất cả các giờ học hát trên lớp và cả quá trình tự học ở nhà.

Luận văn này, chúng tôi đưa ra các biện pháp dạy học cho HS lớp 6 trường THCS Tân Giang qua việc tìm hiểu, phân tích và rèn luyện các kỹ năng ca hát cho HS như: Tư thế hát, khẩu hình, hơi thở, hát liền tiếng, hát luyện, lách, hát diễn cảm, hát chính xác, hát rõ lời, các bài tập về gõ đệm... Các kỹ năng đều được rèn luyện thường xuyên trong các giờ học hát, từ khởi động giọng đến áp dụng vào hát bài hát cụ thể trong chương trình với mục đích là thể hiện bài hát sao cho hay hơn, chính xác hơn.

Để đạt được mục đích đó thì phụ thuộc rất nhiều vào năng lực của

GV. Nếu GV có năng lực chuyên môn tốt như hát hay, kỹ thuật điều luyện, kinh nghiệm biểu diễn... và năng lực về sư phạm như kinh nghiệm giảng dạy, PPDH tốt sẽ mang lại hiệu quả cao trong dạy học hát. Đồng thời, GV phải luôn quan tâm, trò chuyện và phát hiện ra khả năng ca hát của từng HS trong lớp, để từ đó tìm ra PPDH hiệu quả, tích cực và phù hợp với đối tượng HS.

Với nền tảng lý luận đã nêu, trên cơ sở tìm hiểu thực tiễn về đặc điểm khả năng ca hát của lứa tuổi thiếu niên, thực tiễn trong dạy học hát và bằng những phương pháp nghiên cứu điều tra, quan sát, nghiên cứu kết quả học tập, trao đổi với GV âm nhạc..., từ đó chúng tôi đưa ra những biện pháp dạy học hát cho học sinh lớp 6 trường THCS Tân Giang

Việc đưa ra các biện pháp dạy học hát cho HS chúng tôi đã dựa trên những luận cứ khoa học của một số nhà sư phạm thanh nhạc tiêu biểu và tìm hiểu thực tế để đưa ra những phương pháp phù hợp: các bài tập rèn luyện kỹ năng đơn giản, ngắn gọn nhưng vẫn đảm bảo hiệu quả, theo khả năng HS lớp 6, dựa vào tình hình cụ thể, từ dễ đến khó, từ thấp đến cao và bám sát giai điệu của từng bài hát.

Những biện pháp dạy học hát nêu trên đã được tiến hành trong mục thực nghiệm một cách nghiêm túc và khoa học. Kết quả thực nghiệm các biện pháp rèn luyện chúng tôi đưa ra áp dụng cho HS khối lớp 6 thực nghiệm đã cho thấy sự thành công bước đầu trong những nghiên cứu của luận văn. Qua luận văn này chúng tôi hi vọng sẽ góp một phần nhỏ trong mục tiêu nâng cao chất lượng dạy học hát cho HS lớp 6 trường THCS Tân Giang nói riêng và HS THCS nói chung.